

In recent years, ...(chủ đề ) has become a broad issue to the general public. Some people believe that (quan điểm 1 ). However, others think that .. (quan điểm 2 ) In my opinion, I agree with the former/ later idea. Discussed below are several reasons supporting my perspective

First and foremost, people should recognize that ( quan điểm 1 ). A very important point to consider is that (lý do 1) This means that (giải thích 1 ) To illustrate this point. I would like to mention that (ví dụ 1) Another point I would like to make is that (lý do 2) This is because of the fact that (giải thích 2) For example, (ví dụ 2 )

On the other hand, there are several arguments in support of the idea that ( quan điểm 2) It is also convincing to realize that ( lý do ) This means that (giải thích ) A specific example of this is that (ví dụ )

In conclusion, the above mentioned facts have created a dilemma when people evaluate the impact of this issue, and it is still a controversial issue. As far as I am concerned, I put more highlight on the idea that ... People should have further consideration on this issue

## **Discussed**

In recent years,... chủ đề... has become a broad to the general public. Some people believe that qđ1 . However, others think that qđ2. In my opinion, I agree with the former/ later idea. Discussed below are several reasons supporting my perspective.

Frist and foremost, people should recognize that ... qđ1.A critical point to consider is that ... lý do 1. This means that (S+V) ... giải thích. To illustrate this point I would like to mentions that ...

Another point, I would like to make that ....lý do 2. This is because of the fact that .... Giải thích 2. For example, ... ví dụ

On the other hand, there are several arguments in support of the idea .. qđ2. It is also convincing to realize that ... lý do. This means that ... giải thích. A specific example of this is that ....

In conclusion, the above mentioned facts have created a dilemma When people evaluate the impact of this issue, and it is still a controversial issue. As far as I am concerned. I put more highlight on thi idea that ... People should have futher considerations on this issue

## **Advantages/ disadvantages || positive and negative**

In recent years, ... chủ đề... has become a broad issue to the general public. Some people believe the issue that ... chủ đề... has many advantages. However, others think that it could also have some many negative effects. In my opinion, Its cons could never overshadow its pros. Discussed below are several benefits as well as drawbacks of this issue.

First and foremost, people should recognize that there are many advantages of ... chủ đề... A critical point to consider is that ....lợi ích 1...Another good point would be that ... lợi ích 2...

Thirdly ... lợi ích 3. For example,.... Ví dụ...

On the other hand, in addition to the important advantages of this problem, it has some disadvantages. In fact, people have this opinion because ... bất lợi 1....Another problem is that ... bất lợi 2...This can be shown by the example that ... ví dụ

In conclusion, the above-mentioned facts have outlined the benefits as well as the drawbacks of this issue. Its disadvantages should be taken into account. People should take advantage of the pros and minimize the cons of this issue

## **Causes - Solution**

In recent years,... chủ đề.... Has become a broad issue to the general public. Although noticeable, the impact of this issue has not been realized by many residents. Discussed below are several causes as well as solutions of this issue

First and foremost, people should recognize that there are several main reasons supporting the idea that ... quan điểm . A critical point to consider is that ...nguyên nhân 1...Another point I would like to make is that ... nguyên nhân 2. Thirdly ... nguyên nhân 3... For example

In order to resolve such problems, people should take some concerted measures. One primary solution would be that ... giải pháp 1... In addition,... giải pháp 2... However, education is the main way to tackle this issue. People need to be aware of effects so that they can avoid this problem

In conclusion, the above-mentioned facts have outlined the reasons as well as the measures of this issue. The presented suggestions would be very good steps toward solving them. People should have further consideration on this issue.

## **Causes-effects**

In recent years,... chủ đề.... Has become a broad issue to the general public. Although noticeable, the impact of this issue has not been realized by many residents. Discussed below are several causes as well as effects of this issue

First and foremost, people should recognize that there are several main reasons supporting the idea that ... quan điểm . A critical point to consider is that ...nguyên nhân 1...Another point I would like to make is that ... nguyên nhân 2. Thirdly ... nguyên nhân 3... For example

They are serious effect of this issue. One primary effect would be that ... hau qua 1...In addition,.. hau qua 2...

In conclusion, the above-mentioned facts have outlined the reasons as well as the measures of this issue. Its causes and effects should be taken into account. People should have futher consideration on this issue.

My situation is [Đọc lại situation, thay thế "you" thành "I", "your" thành "my"]

In my opinion, [lựa chọn được chọn] is the best option because of the following reasons.

Firstly, [Option 1] is good and suitable.

Besides, it is convenient and useful.

There are several reasons why I don't choose other options.

I don't think [Option 2] is a good choice. Simply, because it's not useful.

Moreover, it is inconvenient.

Although [Option 3] sounds good/ interesting, I don't choose it because it's unsuitable.

To sum up, if I were in that situation, I would choose [Option 1] due to the above reasons.

<p>Nowadays, the topic of.....(<b>đọc từ khóa đề, trong khung chính giữa</b>) has been becoming more and more common to the general public. I strongly agree that (đọc lại đề) including <b>a, b and c</b></p> <p>Firstly, I would like to talk about ..... (ý 1) . The main reason is because it is (not) good.</p> <p>Secondly,I would like to provide some information about .....(ý 2) . The major reason is because it is (not)convenient.</p> <p>Lastly,I would like to discuss.....(ý 3) . The important reason is because it is (not) suitable.</p> <p>In short, I strongly believe that + <b>đọc lại đề+ such as</b> 3 ý cho sẵn</p> <p><b>Trình bày câu hỏi kèm theo:</b></p> <p><b>Now I would like to answer the follow-up questions:</b></p> <p>+Ưu tiên trả lời câu hỏi Yes/no</p> <p>=&gt;Câu hỏi yes/no bắt đầu bằng động từ tobe (is/are/was/were), động từ khiếm khuyết (can/could/may/should,will/would), hoặc trợ động từ (Do/does/have/has/had)</p> <p>+Đưa từ thứ 2 trong câu hỏi lên đầu rồi đọc phần còn lại</p> <p>+Biến đổi trong câu hỏi(any=&gt;some, bỏ chữ ever nếu có)</p> <p>+Biến you thành I, your=&gt;my</p> <p><b>VD:</b> <b>Should children</b> be allowed to use mobile phones?</p> <p><b>Children should</b> be allowed to use mobile phones</p>	<p>Ngày nay, chủ đề.....(<b>đọc từ khóa đề</b>) ngày càng trở nên phổ biến đối với công chúng. Tôi hoàn toàn đồng ý rằng (<b>đọc lại đề</b>) bao gồm <b>a, b và c</b></p> <p>Đầu tiên, tôi muốn nói về ..... (ý 1) + giải thích.</p> <p>Thứ hai, tôi muốn cung cấp một số thông tin về.....(ý 2) + giải thích</p> <p>Cuối cùng, tôi muốn thảo luận về..... (ý 3) + giải thích</p> <p>Tóm lại, tôi thực sự tin rằng + đọc lại đề+ bao gồm 3 ý cho sẵn</p>
---	--

Các câu:

## Điều này gây nên.....: This gives rise to....

Chức năng: chỉ nguyên nhân

VD : Điều này gây ra những lo lắng về vấn đề lạm dụng tài nguyên và ô nhiễm môi trường quá mức.

**This gives rise to concerns about overused resources and excessive pollution**

## Đây là trách nhiệm của ....là làm .....: It is + N's responsibility to + V

Chức năng: chỉ hướng giải quyết

**Ex:** Đó là trách nhiệm của chính phủ là phải đưa ra những biện pháp cấp bách để giải quyết vấn nạn ùn tắc giao thông.

-> It is the government's responsibility to enlist imperative solutions to mitigate the problem of traffic congestion.

# Những mẫu câu hay trình bày ý tưởng và ví dụ

Sau khi đưa ra luận điểm, chúng ta cần phải giải thích, và đưa ra những ví dụ cụ thể để làm sáng luận điểm đó.

- When it comes to + noun/[gerund](#) ....: Khi nói đến + danh từ/ động từ thêm – ing
- In terms of noun/gerund ....: Về + danh từ/ động từ thêm – ing
- With [respect](#) to noun/gerund....: Đối với + danh từ/ động từ thêm – ing
- Not only....but also.....: Không những..... mà còn....
- [According to](#) experts,.....: Theo như các chuyên gia,.....
- Research has found that.....: Nghiên cứu đã tìm ra rằng .....
- There are those who argue that....: Nhiều người cho rằng .....
- For instance .... / For example...../such as : ví dụ..../ ví dụ..../ như là...
- Take ... as an example: Lấy ... ra làm ví dụ
- ... [should](#) be a good example of this: ... sẽ là ví dụ điển hình của việc này

# Những mẫu câu hay chỉ ra kết quả

Mỗi sự việc đều có nguyên nhân và kết quả. Trong Writing Task 2 chúng ta cần dùng ngôn ngữ trang trọng, hạn chế dùng các từ như “so”, “[so that](#)...” và thay thế bằng các mẫu sau:

- [As a result](#), .... /As a result of.....: Kết quả là .....
- ....has led to.../ ...has resulted in .... :..... đã dẫn đến....
- Consequently, .... / Therefore,... / Subsequently,....: Do đó, .... / Vì vậy, .....
- On account of ... / [Due to](#).....: Do...../ Bởi vì, .....
- One reason behind this is.....: Lý do đằng sau điều này là...
- One of the main reasons of this is that...: Một trong những lý do chính dẫn đến điều này đó là...

# Những mẫu câu hay thể hiện ý tương đối lập

Đôi lúc các ý tưởng có thể trái ngược nhau, đặc biệt là trong dạng bài Advantages & Disadvantages; [Agree or disagree](#); Do đó, hãy ghi nhớ những câu dẫn sau nhé.

- [Although](#)/ [Even though](#) subject + verb,.....: Mặc dù + Chủ từ + Động từ .....
- Despite/ [In spite of](#) + noun/gerund,.....: Mặc dù/ Bất chấp + Danh từ/ động từ thêm – ing
- Despite the fact that subject + verb,.....: Mặc dù thực tế là + Chủ từ + Động từ .....
- On the one hand..... on the other hand.....: Một mặt..... mặt khác.....
- [However](#), .... / [Nevertheless](#),...../ Even so .... : Tuy nhiên,..../Tuy nhiên,..../ Dù sao đi nữa,....
- Despite what being said....: Tuy là nói như vậy,...

## 4. Find + it + adjective + to + Verb (thấy thứ gì đó như thế nào)

-> I [find](#) it important to protect our environment.

(Tôi thấy bảo vệ môi trường xung quanh chúng ta là điều quan trọng.)

## 8. Compared to those who S + verb, S1 + verb1 (so với những người....., những người khác...)

-> Compared to those who live in big cities, children in remote areas often have [more](#) difficulties in going to school.

(So với những người sống ở các thành phố lớn, trẻ em ở vùng xa xôi thường có nhiều khó khăn đến trường hơn.)

## 12. By doing something, subject + verb (bằng cách làm gì đó,....)

-> By learning English everyday, students will know how to [talk](#) with foreigners.

(Bằng cách học tiếng Anh hàng ngày, học sinh sẽ biết cách nói chuyện với người nước ngoài.)

### 13. Subject + verb + object, resulting in + noun/noun phrase (việc gì đó dẫn đến một sự việc khác)

-> **Many** people are throwing garbage into the oceans, resulting in serious water pollution.

(Nhiều người đang thải rác ra đại dương, dẫn đến ô nhiễm nguồn nước nghiêm trọng.)

In recent years,... chủ đề... has become a broad to the general public. Some people believe that

**Discussed** : quan điểm 1. However, others think that ... quan điểm 2.. In my opinion I agree with the former/ later idea. Discussed below are several reasons supporting me perspective

**Advantages**: ... chủ đề ... has many advantages. However, others think that It could also have some negative effects. In my opinion, Its cons never overshadow its props. Discussed below are several benefits as well as drawbacks of this issue

**Cause/Effects**: Although noticeable, the impact of this issue has been realized by many residents. In my opinion, the cause of.... is.....and its effect is....(Theo quan điểm của tôi, Nguyên nhân của ... là.... Và hậu quả của nó là ....) Discussed below are several cause as well as effects of this issue

**Cause/ Solution**: Although noticeable, the impact of this issue has been realized by many residents. In my opinion, the major cause of.... is.....and the possible solution for this issue is.... Discussed below are several cause as well as solution of this issue

First and foremost, people should recognize that ...

**Discussion**: Quan điểm 1.

**Advantages**: There are many advantages of ... chủ đề...

**Cause/Effects**: There are several main reasons supporting this idea that .. quan điểm...

**Cause/ Solution**: There are several main reasons supporting this idea that .. quan điểm...

A critical point to consider is that

**Discussion:** Lý do 1. This means that .. giải thích 1...To illustrate this point I would like to mention that ... Vd1, Another point I would like to make that .. lý do 2. This is because of the fact that ... giải thích 2.For example,... ví dụ 2

**Advantages:** Lợi ích 1. Another good point I would like to make that.... Lợi ích 2 . Besides, ... lợi ích 3. Finally, ... For example,...

**Cause/Effects:** Nguyên nhân 1 . Another point I would like to make that .... Nguyên nhân 2 . Besides, ... nguyên nhân 3. Finally, ... For example,...

**Cause/ Solution:** Nguyên nhân 1. Another point I would like to make that .... Nguyên nhân 2 . Besides, ... nguyên nhân 3. Finally, ... For example,...

On the other hand,

- There are several arguments in support of idea ... quan điểm 2. It is also convincing to realize that ... lý do. This means that ... giải thích. A specific example of this is that ....
- In addition to the important advantages of this problem, it has some disadvantages. In fact, people have this opinion because ... bất lợi 1....Another problem is that ... bất lợi 2...This can be shown by the example that ... ví dụ
- They are serious effect of this issue. One primary effect would be that ... hậu quả 1...In addition,.. hậu quả 2...
- In order to resolve such problems, people should take some concerted measures. One primary solution would be that ... giải pháp 1... In addition,... giải pháp 2... However, education is the main way to tackle this issue. People need to be aware of effects so that they can avoid this problem

In conclusion, the above mentioned facts have created a dilemma When people evaluate the impact of this issue, and it is still a controversial issue. As far as I am concerned. I put more highlight on this idea that ... People should have further considerations on this issue.

In conclusion, the above-mentioned facts have outlined the benefits as well as the drawbacks of this issue. Its disadvantages should be taken into account. People should take advantage of the pros and minimize the cons of this issue

**In conclusion, the above-mentioned facts have outlined the reasons as well as the measures of this issue. (The presented suggestions would be very good steps toward solving them) || (Its causes and effects should be taken into account). People should have further consideration on this issue.**

In the recent years, ... chủ đề has become a broad to the general public. Some people believe that ...



Discusse: quan điểm 1. However, other think that ... qđ2. Discussed below are several reasons supporting for my per